



# ĐẨY MẠNH HỢP TÁC ĐA PHƯƠNG TRONG ASEAN

TRẦN ĐỨC THUẬN

**Hợp tác và đối ngoại đa phương đang là xu thế nổi bật trong quan hệ quốc tế hiện nay và đóng vai trò quan trọng trong đời sống chính trị - kinh tế - đối ngoại của thế giới. Hơn 25 năm gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Việt Nam đã có những đóng góp tích cực vào sự phát triển chung, tạo nền tảng để thành lập Cộng đồng ASEAN gắn kết về chính trị, liên kết về kinh tế và sẽ chia trách nhiệm xã hội.**

Từ khóa: Hợp tác đa phương, đối ngoại đa phương, ASEAN, kinh tế, toàn cầu hóa

## PROMOTING MULTILATERAL COOPERATION IN ASEAN

Tran Duc Thuan

*Multilateral cooperation and foreign affairs are prominent trends in international relations today and play an important role in the world's political - economic - foreign affairs. After more than 25 years of joining the Association of Southeast Asian Nations (ASEAN), Vietnam's positive contributions to common development, creating the foundation for the establishment of a politically cohesive, interconnected economic and social responsibility sharing ASEAN community have been recognized.*

*Keywords: Multilateral cooperation, multilateral foreign affairs, ASEAN, economy, globalization*

Ngày nhận bài: 10/2/2022

Ngày hoàn thiện biên tập: 25/2/2022

Ngày duyệt đăng: 1/3/2022

## Nâng cao vị thế, vai trò của Việt Nam trong ASEAN

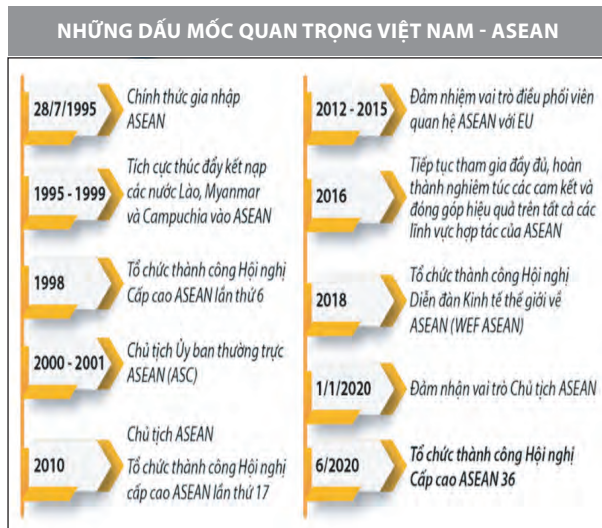
Hợp tác đa phương thể hiện hình thức hợp tác rộng và sâu giữa các quốc gia, dựa trên các giá trị gắn kết cốt lõi là sự công bằng, hợp tác tập thể và tác động qua lại mang tính tương hỗ. Chủ nghĩa đa phương là một bộ phận không thể thiếu của hệ thống quốc tế và ngoại giao đương đại. Tuy nhiên, cục diện thế giới từ nay đến năm 2030 sẽ chứng kiến nhiều biến động nhanh và phức tạp. Sự dịch chuyển quyền lực và cạnh tranh nước lớn, xu hướng chính trị cường quyền, xu thế dân chủ hóa và đa cực hóa đời sống quốc tế, sự

nổi lên của các thách thức an ninh phi truyền thống và các nỗ lực đổi mới hoạt động của một số diễn đàn đa phương khu vực và toàn cầu đã, đang và sẽ tiếp tục đặt ra nhiều thách thức và cơ hội cho các cơ chế hợp tác, đối ngoại đa phương nói chung, Việt Nam với tư cách thành viên nói riêng.

Việt Nam luôn chủ động và tích cực tham gia các thể chế đa phương, góp phần xây dựng trật tự chính trị và kinh tế công bằng, dân chủ, ngăn ngừa chiến tranh, xung đột, củng cố hòa bình, đẩy mạnh hợp tác cùng có lợi. Việc đẩy mạnh hội nhập quốc tế và chủ động, tích cực hơn trong các cơ chế đa phương đã giúp Việt Nam “tái định vị”, bổ sung hoặc hình thành những bản sắc quốc gia mới trong mối quan hệ quốc tế.

Việt Nam trở thành thành viên Liên hợp quốc năm 1977, ASEAN năm 1995 và Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) năm 2007 là những sự kiện quan trọng, mở ra thời kỳ mới cho đối ngoại nói chung và hợp tác, đối ngoại đa phương nói riêng, hội nhập sâu rộng vào kinh tế quốc tế.

Việt Nam đã tích cực tham gia một mạng lưới rộng lớn của hầu hết các cơ chế hợp tác, liên kết kinh tế đa phương từ cấp độ toàn cầu, liên khu vực, khu vực cho đến mạng lưới các hiệp định thương mại tự do với hầu hết các trung tâm kinh tế-thương mại hàng đầu thế giới. Sự trưởng thành của hợp tác đa phương Việt Nam thể hiện rõ qua việc tham gia và đóng góp ngày càng tích cực, chủ động, hiệu quả, đa dạng về cấp độ, hình thức, phương thức. Năng lực chủ trì, điều hành và vai trò dẫn dắt tại các diễn đàn đa phương của Việt Nam ngày càng được khẳng định, đặc biệt với việc đảm nhận thành công các trọng trách quốc tế như: Chủ tịch ASEAN năm 2010, thành viên không thường trực Hội đồng



Nguồn: Bộ Ngoại giao, TTXVN

Bảo an Liên Hợp quốc nhiệm kỳ 2008-2009, chủ nhà năm APEC 2006 và 2017.

Việt Nam đã tích cực cùng các nước Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) hiện thực hóa mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN (AC) vào năm 2015, thúc đẩy hợp tác khu vực vì lợi ích của tất cả các nước thành viên; xây dựng, thúc đẩy và phát huy các công cụ và cơ chế hợp tác chính trị - an ninh, góp phần xây dựng lòng tin, thúc đẩy đối thoại, hòa bình, an ninh, ổn định và hợp tác vì phát triển, như: Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC), Hiệp ước khu vực Đông Nam Á không có vũ khí hạt nhân (SEANWFZ), Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), tiến tới xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử của các bên ở Biển Đông (COC)... Việt Nam cũng đẩy mạnh và tham gia ngày càng thực chất, hiệu quả tại các tổ chức, diễn đàn hợp tác liên khu vực và khu vực, như Hội nghị thượng đỉnh Đông Á (EAS), Diễn đàn Hợp tác Á - Âu (ASEM), Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF), Diễn đàn Hợp tác Đông Á - Mỹ Latin (FEALAC), Diễn đàn hợp tác cấp cao vì mục tiêu xanh toàn cầu 2030 - P4G, các cơ chế hợp tác Tiểu vùng Mekong...

Hơn 25 năm gia nhập, Cộng đồng ASEAN đã ghi nhận những đóng góp tích cực của Việt Nam vào sự phát triển chung của Hiệp hội, tạo nền tảng để thành lập Cộng đồng ASEAN - gắn kết về chính trị, liên kết về kinh tế và sẻ chia trách nhiệm xã hội. Các lãnh đạo ASEAN đã thông qua Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025: “Cùng vững vàng tiến bước, cam kết xây dựng một Cộng đồng hòa bình, ổn định và tự cường với năng lực được nâng cao để ứng phó hiệu quả với các thách thức”.

Trong bối cảnh thế giới và khu vực thời gian gần

đây chịu nhiều tác động từ những biến động địa - chính trị và dịch bệnh COVID-19, những đóng góp của Việt Nam đã được cộng đồng quốc tế ghi nhận là nước Chủ tịch ASEAN 2020 có trách nhiệm và đầy đủ năng lực để “chèo lái con thuyền” ASEAN vững bước đi lên. Những thành tựu của quá trình hơn 25 năm Việt Nam đồng hành cùng ASEAN được thể hiện cụ thể như sau:

- *Về chính trị - ngoại giao:* Việt Nam gia nhập ASEAN đã đóng góp vào việc hình thành, củng cố và phát triển các thể chế do ASEAN thành lập và dẫn dắt như: quyết định mở rộng Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS) để kết nạp thêm Mỹ và Nga; lần đầu tổ chức Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN mở rộng (ADMM+); vận động để đại diện cho ASEAN dự Hội nghị cấp cao Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G20). Kể từ sau khi gia nhập ASEAN, Việt Nam đã xây dựng quan hệ ngoại giao với 189/193 quốc gia thành viên Liên Hợp quốc; có quan hệ đối tác chiến lược và đối tác toàn diện với 30 nước; tham gia và đóng góp tích cực ở hầu hết các tổ chức, diễn đàn quốc tế quan trọng với vị thế, uy tín ngày càng cao tại khu vực thông qua ASEAN và quốc tế với cương vị Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021 mà Việt Nam nhận được số phiếu ủng hộ gần như tuyệt đối.

- *Về kinh tế:* Việc gia nhập ASEAN vào tháng 7/1995 và chính thức tham gia Khu vực thương mại tự do ASEAN (AFTA) từ ngày 1/1/1996, được coi là bước đột phá trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Liên kết kinh tế đa phương đã trở thành một kênh quan trọng để Việt Nam mở cửa, hội nhập, gắn kết ngày càng chặt chẽ với kinh tế khu vực và toàn cầu; thu hút đầu tư nước ngoài, áp dụng nguyên tắc và chuẩn mực quốc tế; tranh thủ hỗ trợ phát triển, kinh nghiệm, trình độ quản lý của các nước, tổ chức khu vực, quốc tế... Việt Nam có cơ hội tham gia nhiều cơ chế hợp tác khu vực ASEAN+ và các hiệp định thương mại tự do (FTA) khu vực mà ASEAN là trung tâm; xây dựng quan hệ thương mại với hầu hết các nước trên thế giới, có độ mở kinh tế rất lớn với tỷ lệ kim ngạch thương mại/GDP hơn 200%. Ngoài ra, Việt Nam là 1 trong 2 quốc gia thành viên có tỷ lệ thực hiện cam kết cao nhất (sau Singapore), thực hiện trên 95,5% cam kết trong kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC). Việt Nam là nước ASEAN đi đầu trong việc hoàn tất các FTA quan trọng với các trung tâm kinh tế, chính trị hàng đầu thế giới.

Đánh giá về môi trường đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam, Giáo sư Yasuhiro Yamada, trợ lý đặc biệt của Chủ tịch Viện Nghiên cứu kinh tế ASEAN và Đông Á (ERIA) về vấn đề Campuchia - Lào - Myanmar - Việt Nam đã nhấn mạnh: “Vốn FDI từ các nước ASEAN chảy vào Việt Nam trong 25 năm qua đã khẳng định, Việt Nam là điểm đến đầu tư hấp dẫn của khu vực. Những dòng vốn FDI vào các khu công nghiệp tại Việt Nam là xung lực đưa kinh tế Việt Nam đi lên, đồng thời giúp thu hẹp khoảng cách phát triển với các quốc gia trong khu vực”.

**Việt Nam gia nhập ASEAN vào tháng 7/1995 và chính thức tham gia Khu vực thương mại tự do ASEAN (AFTA) từ ngày 1/1/1996, được coi là một bước đột phá trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Liên kết kinh tế đa phương đã trở thành một kênh quan trọng để Việt Nam mở cửa, hội nhập, gắn kết ngày càng chặt chẽ với kinh tế khu vực và toàn cầu.**

- Về văn hóa - xã hội: Khi đề xuất thành lập Cộng đồng ASEAN, giới lãnh đạo ASEAN ban đầu chủ yếu tập trung cho việc xây dựng 2 cộng đồng chính, gồm Cộng đồng An ninh - Chính trị và Cộng đồng Kinh tế, còn Cộng đồng Văn hóa - Xã hội về sau mới được xây dựng với đóng góp lớn từ Việt Nam. Việt Nam đề xuất nhiều sáng kiến về phúc lợi xã hội, giáo dục, y tế và gắn kết người dân ASEAN nhằm xây dựng chất lượng cuộc sống của họ được quan tâm và bảo đảm. Ngoài ra, chính sách miễn thị thực du lịch ngắn hạn giữa các nước ASEAN và hạ tầng du lịch ngày càng thuận lợi, ngành du lịch ở các nước ASEAN đã cất cánh mạnh mẽ trong thời gian qua và thu hút được nguồn khách quốc tế lớn, tạo nên nguồn thu quan trọng cho nền kinh tế.

Năm 2020, tại lễ kỷ niệm 25 năm Việt Nam gia nhập ASEAN, Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh khẳng định: “Việt Nam gia nhập ASEAN là sự gặp nhau giữa chủ trương của Việt Nam đối với các nước trong khu vực và yêu cầu của các nước trong khu vực nhìn nhận về vai trò của Việt Nam trong bối cảnh mới của tình hình quốc tế. Nói một cách khác, Việt Nam cần ASEAN và ASEAN cũng cần Việt Nam”.

### **Một số vấn đề đặt ra hiện nay**

Thế giới đang bước vào thời kỳ phát triển mới với nhiều chuyển biến sâu rộng. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song các thách thức toàn

cầu ngày càng gay gắt, phức tạp, buộc các quốc gia, khu vực phải cùng giải quyết thông qua các cơ chế đa phương, trước hết là Liên Hợp quốc. Các thể chế đa phương đa lĩnh vực, đa tầng nấc vẫn tiếp tục phát triển, tạo nền tảng quan trọng cho quan hệ quốc tế. Các nghiên cứu cho thấy, khu vực Đông Á - Thái Bình Dương chứng kiến sự cạnh tranh đa chiều, phức hợp giữa các cơ chế cũ - mới đan xen; giữa cấu trúc hiện có và cấu trúc đang hình thành; các liên minh song phương tồn tại song trùng với các thể chế an ninh đa phương, đa trung tâm, đa tầng nấc. Trong bối cảnh đó, Cộng đồng ASEAN tiếp tục đẩy mạnh liên kết khu vực, nỗ lực giữ vai trò trung tâm tại các cơ chế đa phương, điều hòa quan hệ giữa các nước trong khu vực và các nước lớn...

Bên cạnh những yếu tố thuận lợi trên, quá trình hợp tác đa phương của Việt Nam cũng gặp phải nhiều yếu tố không thuận lợi. Đó là, trong giai đoạn chuyển đổi mang tính bước ngoặt của hệ thống đa phương, đã và đang xuất hiện những biểu hiện xung đột mới. Mặc dù, xu hướng toàn cầu hóa vẫn là dòng chảy chủ đạo, tiếp tục chi phối đời sống kinh tế - chính trị thế giới nhưng có những dấu hiệu chững lại bởi những mặt trái của toàn cầu hóa, sự nổi lên của trào lưu dân túy, xu hướng bảo hộ và chủ nghĩa dân tộc, chủ nghĩa phân hóa, chủ nghĩa thực dụng... Hiện đang diễn ra cuộc đối đầu giữa xu hướng toàn cầu hóa và phản toàn cầu hóa; giữa chủ nghĩa đa phương và chủ nghĩa đơn phương... Sự điều chỉnh chiến lược, “vừa hợp tác, thỏa hiệp, vừa cạnh tranh, đấu tranh” giữa các nước lớn cũng đặt ra những hệ lụy chưa thể lường hết đối với cục diện thế giới và khu vực. Trong môi trường quốc tế và khu vực có nhiều biến động, bất lường, diễn biến nhanh, phức tạp, nhiều thách thức mới lớn nhỏ đan xen nổi lên, đòi hỏi các nước phải có cách tiếp cận đa phương, tăng cường hợp tác, liên kết để hợp sức ứng phó và giải quyết các vấn đề chung cấp bách trên toàn cầu.

Ở trong nước, thể và lực, sức mạnh tổng hợp của đất nước tăng lên, uy tín quốc tế của đất nước ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để Việt Nam triển khai công tác đối ngoại trong thời kỳ mới. Đối ngoại và hợp tác đa phương đã được xác định là một trong những đòn bẩy sắc bén để triển khai đường lối đối ngoại của Việt Nam.

Trong bối cảnh đối ngoại đa phương đóng vai trò ngày càng quan trọng trong quan hệ quốc tế đương đại, chiếm vị trí ngày càng quan trọng trong chính sách đối ngoại của nhiều nước trên thế giới.



Xuất phát từ thực tiễn đối ngoại đa phương Việt Nam, với tư duy và nhận thức mới về chủ nghĩa đa phương và công tác đối ngoại đa phương, với kinh nghiệm thực tiễn triển khai công tác đối ngoại đa phương thời gian qua, và nhất là với thế và lực mới của đất nước sau hơn 30 năm đổi mới và hội nhập, Việt Nam đang có điều kiện thuận lợi cả về chủ quan và khách quan để vượt qua các thách thức và hạn chế, đưa công tác đối ngoại đa phương nói riêng lên một tầm cao mới vì lợi ích quốc gia dân tộc, vì một vị thế và bản sắc mới của Việt Nam trong tiến trình hội nhập quốc tế sâu rộng.

**Trong giai đoạn mới, yêu cầu đặt ra đối với đối ngoại đa phương Việt Nam là chuyển từ cách tiếp cận chủ yếu mang tính đơn ngành, song phương, sang cách tiếp cận đa ngành, liên ngành và đa phương. Đây là xu thế khách quan trong bối cảnh toàn cầu hóa phát triển mạnh mẽ, các nội hàm liên kết kinh tế trở nên rộng hơn, sâu hơn rất nhiều, với nhiều đối tác hơn, mang tính liên ngành, đa lĩnh vực, đa tầng nấc.**

Bối cảnh tình hình thế giới và khu vực hiện nay đặt ra những vấn đề mới, tác động cả mặt thuận và không thuận đối với đối ngoại đa phương của Việt Nam. Để nâng tầm đối ngoại đa phương của Việt Nam, một số vấn đề cần quan tâm sau:

*Thứ nhất*, đặt trọng tâm từ lợi ích và khả năng của Việt Nam để xác định rõ và triển khai tốt các trọng tâm ưu tiên. Đó là phải bảo đảm hòa bình, an ninh của đất nước và khu vực, bảo đảm phát triển bền vững đất nước, trên cơ sở phát huy năng lực, khả năng, điều kiện tham gia. Trong đó, cần quan tâm chú trọng lựa chọn các cơ chế, diễn đàn mà Việt Nam sẽ tham gia, với các lộ trình và nội dung trọng tâm trong các giai đoạn cụ thể, phù hợp với lợi ích của đất nước. Xác định các vấn đề, lĩnh vực mà ta có thế mạnh và có khả năng tham gia, song điều quan trọng là tham gia như thế nào, với vị thế ra sao. Xác định những đối tác trọng tâm của Việt Nam. Trong quá trình triển khai hợp tác, xác định rõ đối tác - đối tượng theo từng thời điểm, lĩnh vực cần đầu tư, ưu tiên, cả trước mắt cũng như lâu dài.

*Thứ hai*, trong giai đoạn mới, yêu cầu đặt ra đối với đối ngoại đa phương Việt Nam là chuyển từ cách tiếp cận chủ yếu mang tính đơn ngành, song phương, sang cách tiếp cận đa ngành, liên ngành và đa phương. Trước hết, đây là xu thế khách quan trong bối cảnh toàn cầu hóa phát triển mạnh mẽ, các nội hàm liên kết kinh tế trở nên rộng hơn, sâu

hơn rất nhiều, với nhiều đối tác hơn, mang tính liên ngành, đa lĩnh vực, đa tầng nấc, ở mọi cấp độ tiểu vùng, khu vực, liên khu vực và toàn cầu. Các mối quan hệ kinh tế quốc tế đan xen phức tạp với các tính toán lợi ích chính trị - an ninh và chiến lược, “sức mạnh mềm” về văn hóa, xã hội, lịch sử... đang là những biện pháp quan trọng của nhiều quốc gia. Trong khi đó, Việt Nam đang triển khai mạnh mẽ hội nhập quốc tế toàn diện, không chỉ hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng mà còn hội nhập trên tất cả các lĩnh vực khác. Thêm vào đó, quá trình đàm phán và triển khai các FTA lớn cũng như quan hệ với các đối tác then chốt đang đòi hỏi các bên tham gia phải có tầm tư duy và cách xử lý đa ngành, đa phương và phối hợp liên ngành chặt chẽ.

*Thứ ba*, chú trọng nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan bộ, ngành trong nước với cơ quan đại diện ở nước ngoài, gắn kết chặt chẽ giữa đối ngoại song phương và đa phương, nhằm tham gia thực chất, hiệu quả vào hoạt động hợp tác đa phương.

*Thứ tư*, tăng cường xây dựng và triển khai chiến lược đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách, có bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, kỹ năng đa phương... đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đối ngoại đa phương trong thời kỳ mới. Đây là nhân tố quan trọng, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng, hiệu quả của công tác đối ngoại và hợp tác đa phương.

#### Tài liệu tham khảo:

1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 161 - 162, 30 - 31;
2. Bộ Công Thương. “Cộng đồng kinh tế ASEAN – Cơ hội và thách thức với Việt Nam.” Trung tâm WTO và hội nhập. <https://aecvcci.vn/tin-tuc-n1591/cong-dong-kinh-te-asean--co-hoi-va-thach-thuc-voi-viet-nam.htm>;
3. <http://dangcongsan.vn/thoi-su/-eu-danh-gia-cao-vai-tro-va-vi-the-cua-viet-nam-527085.html>;
4. ASEAN. “ASEAN Trade in Goods Agreement.” ASEAN. <https://www.asean.org/wp-content/uploads/images/2013/economic/afta/atiga%20interactive%20rev4.pdf>;
5. Intal, Ponciano S., and Lurong Chen. ASEAN and Member States: Transformation and Integration. Jakarta: Economic Research Institute for ASEAN and East Asia, 2017;
6. Keling, Mohamad Faisal, Hishamudin Md Som, Mohamad Nasir Saludin, Md. Shukri Shuib, and Mohd Na'eim Ajis. “The Development of ASEAN from Strategic Approache.” Asian Social Science 7, no. 7 (2011). <https://doi.org/10.5539/ass.v7n7p169>.

#### Thông tin tác giả:

Trần Đức Thuận

Email: [Thuantran99@gmail.com](mailto:Thuantran99@gmail.com)